

CHÍNH PHỦ
Số: 81/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 1995

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động là người tàn tật

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Người tàn tật nói trong Nghị định này là người mà khả năng lao động bị suy giảm từ 21% trở lên do tàn tật, được Hội đồng giám định y khoa xác nhận.

Điều 2.

- Cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật nói trong Nghị định này bao gồm các trường, các trung tâm do Nhà nước, tổ chức và cá nhân lập ra để đào tạo, đào tạo lại, bổ túc nghề cho người tàn tật theo quy định của pháp luật.
- Cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật phải thường xuyên có ít nhất 70% số học viên là người tàn tật.

Điều 3.

- Cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người lao động là người tàn tật nói trong Nghị định này bao gồm các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, công ty, hợp tác xã, tổ sản xuất được lập ra theo quy định của pháp luật;
- Cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người lao động là người tàn tật phải có đủ điều kiện sau đây:
 - Có từ 10 lao động trở lên, trong đó có trên 51% số lao động là người tàn tật;
 - Có quy chế hoặc điều lệ phù hợp với đối tượng lao động là người tàn tật.

Điều 4. Hàng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì cùng Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch trình Chính phủ dành một khoản ngân sách để giúp đỡ người tàn tật phục hồi sức khỏe, phục hồi chức năng lao động, học nghề, tạo việc làm; hỗ trợ các cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật; hỗ trợ các doanh nghiệp nhận số người tàn tật vào học nghề, vào làm việc cao hơn tỷ lệ quy định tại Điều 14 Nghị định này.

Điều 5.

- Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập quỹ việc làm cho người tàn tật để trợ giúp người tàn tật phục hồi chức năng lao động và tạo việc làm.
- Quỹ việc làm cho người tàn tật được hình thành từ các nguồn sau đây:
 - Từ ngân sách địa phương;
 - Từ quỹ quốc gia về việc làm;
 - Khoản thu từ các doanh nghiệp nộp hàng tháng do không nhận đủ số lao động là người tàn tật vào làm việc theo quy định tại Điều 14 Nghị định này.
 - Các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước trợ giúp;
 - Các nguồn thu khác.

3. Quỹ việc làm cho người tàn tật được sử dụng vào các mục đích:

a. Cấp để hỗ trợ cho các đối tượng:

Các cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật để xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật ban đầu, duy trì việc dạy nghề và phát triển sản xuất;

Các doanh nghiệp nhận số lao động là người tàn tật vào làm việc cao hơn tỷ lệ quy định tại Điều 14 Nghị định này.

b. Cho vay với lãi suất thấp đối với các đối tượng dưới đây:

Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật;

Cá nhân và nhóm lao động là người tàn tật;

Cơ sở dạy nghề có nhận người tàn tật vào học nghề;

Doanh nghiệp nhận số lao động là người tàn tật vào làm việc cao hơn tỷ lệ quy định tại Điều 14 Nghị định này.

c. Các hoạt động phục hồi chức năng lao động cho người tàn tật.

Điều 6.

1. Bộ Tài chính chủ trì cùng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc lập và sử dụng quỹ việc làm cho người tàn tật của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm kiểm tra việc sử dụng quỹ, bảo đảm quỹ được sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng.

CHƯƠNG II

CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI CƠ SỞ DẠY NGHỀ,

CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH DÀNH RIÊNG CHO NGƯỜI TÀN TẬT

Điều 7. Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật được xét cấp hỗ trợ một phần kinh phí từ quỹ việc làm cho người tàn tật của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi có dự án đào tạo, đào tạo lại cho lao động là người tàn tật, duy trì và phát triển sản xuất, thu nhận thêm người tàn tật vào làm việc hoặc để tạo lập cơ sở vật chất - kỹ thuật ban đầu.

Mức cấp kinh phí theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 8. Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật khi có dự án dạy nghề, dự án phát triển sản xuất, được vay vốn với lãi suất thấp từ quỹ việc làm cho người tàn tật của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các nguồn vốn của Nhà nước.

Điều 9. Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật được ưu tiên giao đất hoặc cho thuê đất ở những địa điểm thuận lợi cho việc tổ chức dạy nghề và sản xuất kinh doanh cho người tàn tật.

Điều 10. Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật được miễn các loại thuế. Thủ tục miễn thuế theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 11. Các nguồn vốn do Nhà nước cấp, do tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước trợ giúp là tài sản của Nhà nước giao cho cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật quản lý, sử dụng, nhằm phục vụ lợi ích chung cho tập thể, không được chia cho cá nhân.

Điều 12.

1. Người tàn tật học nghề, bổ túc nghề tại các cơ sở dạy nghề do Nhà nước quản lý được hưởng các chế độ sau:

a. Được giảm 50% mức học phí đối với người mà khả năng lao động bị suy giảm từ 31% đến 40%;

b. Được miễn nộp học phí đối với người mà khả năng lao động bị suy giảm từ 41% trở lên. Trong thời gian học nghề, bổ túc nghề, người tàn tật bị suy giảm khả năng lao động từ 41% trở lên nếu không hưởng lương, sinh hoạt phí hoặc học bổng thì hàng tháng được hưởng trợ cấp xã hội từ Ngân sách Nhà nước là 100.000 đồng.

2. Bộ giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc miễn, giảm học phí và trợ cấp xã hội quy định tại khoản 1 Điều này.